

Mỹ Lộc, ngày 6 tháng 10 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Hoạt động tổ chuyên môn**  
**Năm học 2025-2026**

**PHẦN I**  
**NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

**I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO**

- Thông tư 32/2018/QĐ-BGD&ĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT);
- Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;
- Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá học sinh tiểu học từ ngày 20/10/2020;
- Công văn số 2345/BGD&ĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường cấp Tiểu học;
- Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp Tiểu học;
- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn nhiệm vụ GDPT năm học 2025-2026;
- Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với GDPT năm học 2025-2026;
- Công văn số 455/SGDĐT-GDTH ngày 13/8/2025 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cấp Tiểu học;
- Công văn số 775/SGDĐT-GDTH ngày 12/9/2025 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;
- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, địa phương, kết quả đạt được về các môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025.
- Căn cứ vào Kế hoạch năm học 2025-2026 số 280/KH-THTQK của nhà trường.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN CỦA TỔ NĂM HỌC 2025-2026**

**1. Ưu điểm:**

**1.1. Việc thực hiện chương trình giáo dục;**

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ

động, thích ứng linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung giáo dục lồng ghép, tích hợp trong các môn học/HĐGD: Giáo dục địa phương, Giáo dục STEM, Quyền con người...

- Giáo dục STEM: mỗi lớp thực hiện ít nhất 04 chủ đề (bài học) STEM; tổ chức từ 01-02 hoạt động trải nghiệm STEM.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện CTGDPT 2018: Phối hợp chặt chẽ với PHHS, thực hiện tốt công tác truyền thông về chương trình, về SGK; thường xuyên tổ chức trao đổi và SHCM trong trường, trong khối; Tổ chuyên môn kịp thời tháo gỡ những khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi với 32 tiết/tuần; thực hiện kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

## **1.2. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn của Tổ**

- Ngay từ đầu năm học, mỗi giáo viên căn cứ vào kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường để xây dựng kế hoạch BDTX của cá nhân với thời lượng 120 tiết/ năm, lựa chọn các modul phù hợp cần bồi dưỡng, trau dồi thêm. Tất cả GV có kế hoạch tự học, bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện nghiêm túc.

- Tổ chuyên môn đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 tuần/lần. Nội dung sinh hoạt chuyên môn bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học: tổ chức SHCM theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng ứng dụng, trải nghiệm, sáng tạo, điều chỉnh nội dung dạy học...

- Xây dựng được kế hoạch SHCM theo nghiên cứu bài học với tất cả các môn một cách hiệu quả, thiết thực tạo cơ hội để giáo viên học hỏi, phát huy khả năng chuyên môn của bản thân.

- Chú trọng tổ chức các tiết dạy SHCM theo nghiên cứu bài học có tích hợp các nội dung mới như: kỹ năng công dân số, giáo dục địa phương... hay tổ chức dạy tại thư viện. Tiêu biểu như : Tổ 1+2+3 đã thực hiện SHCM tiết dạy Tiếng Việt 3 có tích hợp Công dân số tạo được không khí hào hứng học tập cho học sinh đồng thời định hướng cho các tiết dạy công dân số.

- Giáo viên tự xây dựng cho mình kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân nhằm trang bị kiến thức các môn học, hoạt động giáo dục.

- SHCM theo nghiên cứu bài học với tất cả các môn một cách hiệu quả tạo cơ hội để giáo viên học hỏi, phát huy khả năng chuyên môn của bản thân.

- Tự học, tự nghiên cứu các đầu SGK lớp 5.

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT: Ngay từ đầu năm học, giáo viên đã tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn tập huấn về sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, thường xuyên trao đổi các kỹ thuật, cách sử dụng các phần mềm để nâng cao chất lượng.

### **1.3. Đổi mới PPDH; Làm đồ dùng dạy học, Khai thác học liệu điện tử,...**

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông của Bộ, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Cụ thể:

Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên và giúp cho học sinh hiểu về mục đích của việc học là: "*Học để biết, học để làm và học để chung sống*". Từ nhận thức đó từng giáo viên chủ động lựa chọn nội dung và phương pháp dạy học theo hướng tổ chức các hoạt động học tập để học sinh chủ động tiếp nhận tri thức và có những hiểu biết nhất định về tự nhiên, xã hội và những kiến thức cơ bản của từng môn học.

Chọn tiết học phù hợp với điều kiện nhà trường ngoài không gian lớp học để học sinh được thay đổi môi trường học tập.

Phát huy hiệu quả các góc hỗ trợ giáo dục, khai thác trang thiết bị, đồ dùng dạy học, học liệu điện tử; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học.

Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, TBDH có yếu tố công nghệ thông tin như học liệu điện tử, phần mềm ra đề kiểm tra, phần mềm kết nối trường học.

Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học cho các góc học tập, sử dụng hiệu quả góc học tập môn học. Căn cứ vào nội dung chương trình giảng dạy, tổ nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch làm đồ dùng thiết bị dạy học để giúp học sinh dễ hiểu bài, nhớ bài lâu hơn, phát huy năng lực nhận thức, khả năng tư duy, khả năng quan sát và hứng thú với môn học hơn.

### **1.4. Chất lượng giáo dục**

#### **\* Chất lượng đại trà**

- Hoàn chương trình lớp học:  $196/197 = 99,5\%$
- Số học sinh được khen thưởng cuối năm:  $97/197 = 49,2\%$ .

### **1.5. Kết quả tham gia các hội thi, cuộc thi cấp trường, cấp TP, cấp tỉnh...**

#### **\* Các cuộc thi, giao lưu đối với HS**

- + Tham gia thi viết chữ đẹp cấp thành phố có 1 em đạt giải Ba.
- + Thi Hùng biện Tiếng Anh có cả 1 em đạt giải Nhì cấp tỉnh.

+ Thi sáng tạo Ebook "Ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) sáng tạo sách điện tử về chủ đề Hành động vì khí hậu-SDG13" do CFLI/FCIL tổ chức: Được 01 giải Ba và một giải lan tỏa.

**\* Các cuộc thi đối với giáo viên**

- Phong trào viết SKKN: 01 SKKN được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp huyện;
- Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường: có 07 thầy cô đạt loại Giỏi, 02 cô đạt loại Khá.

**1.6. Kết quả Thi đua - Khen thưởng**

- + 02 cán bộ, giáo viên được nhận Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố.
- + 01 CSTĐ cấp cơ sở; 09 LĐTT.

**2. Hạn chế:**

- Việc thực hiện đổi mới PPDH chưa đạt hiệu quả ở một số giáo viên; công tác tự làm ĐDDH còn hạn chế, ứng dụng CNTT ở một số đồng chí còn hạn chế.
- Sân chơi Trạng nguyên Tiếng Việt chưa có kết quả cao.
- Tham gia các sân chơi “Ý tưởng trẻ thơ”, “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”, “Chiếc ô tô mơ ước”.... chưa có kết quả cao.

**\* Nguyên nhân**

- Tổ chuyên môn chưa quyết liệt chỉ đạo để thúc đẩy HS, GV, PHHS cùng hăng hái tích cực tham gia các sân chơi.

**III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA TỔ NĂM HỌC 2025-2026**

**1. Bối cảnh năm học:**

**1.1. Đặc điểm chung của ngành:**

Năm học 2025-2026, ngành Giáo dục tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học; Năm học với chủ đề “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng*”.

Năm học tiếp tục chú trọng thực hiện hiệu quả việc đổi mới PPDH, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường các hoạt động giáo dục nhằm phát triển các năng lực, phẩm chất cho học sinh góp phần thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018.

**1.2. Đặc điểm nhà trường năm học 2025-2026:**

\* Số lớp, số học sinh: 11 lớp, 351 HS

\* Cán bộ giáo viên, nhân viên

- Về đội ngũ cán bộ, giáo viên trong biên chế

+ Tổng số: 20 (Nữ: 18), trong đó:

+ Giáo viên đứng lớp: 17 (Nữ 15) Đạt tỉ lệ 1,54 giáo viên/lớp

Giáo viên văn hoá: 11 (ĐH:10; CĐ: 01)

Giáo viên Mĩ thuật: 01 (Đại học)  
 Giáo viên Âm nhạc: 01 (Đại học), kiêm TPT  
 Giáo viên GDTC: 01 (Đại học)  
 Giáo viên Tin học: 01 (Đại học)  
 Giáo viên Tiếng Anh: 02 (Đại học: 02)  
 + Cán bộ quản lí, công nhân viên: 03 (Nữ 03)

Ban giám hiệu: 02 (Đại học: 02)

Kế toán: 01 (Đại học)

Trình độ đào tạo của CBQL, GV

Đạt chuẩn: 19/20 (95%);

Chưa đạt chuẩn: 01/20 (5 %)

Đảng viên: 10/20 đ/c chiếm tỷ lệ: 50 %

Công nhân viên hợp đồng: 02, trong đó:

+ Nhân viên y tế: 01

+ Nhân viên bảo vệ: 01

**\* Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.**

- Tổng diện tích 6892 m<sup>2</sup> bình quân 18,83 m<sup>2</sup>/ học sinh

- Nhà trường có 1 điểm trường thuận tiện cho các sinh hoạt chung toàn trường.

- Nhà trường có đủ phòng học 11 phòng/11 lớp; đầy đủ trang thiết bị cơ bản phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại, 11/11 lớp có Tivi kết nối mạng Iterenet.

- Khối phòng chức năng và phòng phụ trợ có 13 phòng. Phòng Tin học có 20 máy tính đảm bảo cho 02 học sinh/máy, hệ thống máy tính, máy chiếu được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

- Thiết bị hiện đại dùng chung: có 05 bộ máy chiếu, 01 tivi, 04 máy tính để bàn, 05 máy tính xách tay, 05 máy in.

- Có cơ sở vật chất cho học sinh bán trú: Có nhà ăn riêng (nhà đa năng), bàn ghế làm phản nằm cho học sinh, tủ đựng đồ dùng cá nhân ở phòng riêng.

## 2. Học sinh

STT	Lớp	T.Số HS			Nữ	Con TB, LS	Hộ nghèo, cận nghèo
		Diện P.Cập	Diện hòa nhập	<b>Cộng</b>			
1	1A	34	0	34	22	0	0
2	1B	34	0	34	20	0	0
	Cộng khối 1	68	0	68	42	0	0
3	2A	32	2	34	14	0	1
4	2B	30	0	30	17	0	0

	Cộng khối 2	62	2	64	31	0	1
5	3A	38	0	38	19	0	0
6	3B	34	1	35	13	0	0
	Cộng khối 3	72	1	73	32	0	0

### 3. Giáo viên:

STT	Họ tên giáo viên	Năm sinh	Năm vào ngành	Trình độ đào tạo	Công tác được giao
1	Đinh Thị Thu Hiền	1973	1987	Đại học	PHT, Phụ trách chuyên môn, phổ cập, thư viện, hoạt động ngoại khóa, dạy TNXH lớp 1A,1B
2	Đinh Thị Thu Trang	1990	2011	Đại học	Dạy và chủ nhiệm lớp 1A
3	Nguyễn Thị Hương	1988	2010	Đại học	Dạy và chủ nhiệm lớp 1B
4	Lâm Thu Phương	1998	2024	Đại học	Dạy và chủ nhiệm lớp 2A
5	Đặng Thị Thùy Khuyên	2003	2025	Đại học	Dạy và chủ nhiệm lớp 2B
6	Đặng Thị Thu Hiền	1996	2018	Đại học	Dạy toán 3A,3B, TNXH 3A,3B, đạo đức 3A, HĐTN 3B. Chủ nhiệm lớp 3A
7	Đoàn Thị Hoa	1993	2018	Đại học	Dạy Tiếng Việt 3A,3B đạo đức, HĐTN 3A. Chủ nhiệm lớp 3B
8	Hoàng Cao Cường	1978	2003	Đại học	Dạy GDTC
9	Đặng Thị Thanh Thủy	1981	2004	Đại học	Dạy Mỹ thuật
10	Hoàng Thị Hồng	1988	2009	Đại học	Dạy Âm nhạc
11	Lê Hà Ngân	1991	2012	Đại học	Dạy Tiếng Anh lớp 2A, 2B, 3A, 4B,5B
12	Lại Thị Thu Trang	1990	2015	Đại học	Dạy Tiếng Anh lớp 1A, 1B, 3B, 4A, 5A.
13	Đặng Văn Minh	1983	2005	Đại học	Dạy Tin học, công nghệ lớp 3

#### **4. Những thuận lợi, khó khăn**

##### a) Những thuận lợi:

- Giáo viên trong tổ ổn định, có năng lực chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm và sáng tạo trong công việc.
- Các thành viên trong tổ luôn có ý kiến thống nhất cao, đoàn kết thực hiện nhiệm vụ chung của nhà trường.
- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Trên 90% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.
- Có đủ phòng học; đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại.
- Phụ huynh nhìn chung quan tâm đến con em, kết hợp với giáo viên để đồng đốc việc học tập và rèn luyện của con em

##### b) Những khó khăn:

- Còn có giáo viên chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học, còn hạn chế về khả năng sử dụng CNTT trong dạy học nhất là sử dụng giáo án điện tử.
- Học sinh phần lớn là con em nông dân và làm nghề tự do nên việc quan tâm và dạy dỗ con cái còn chưa sát sao. Nhiều em có hoàn cảnh đặc biệt như bố mẹ làm ăn xa, bố mẹ chia tay hoặc mất sớm ảnh hưởng đến học tập.
- Khối 1, 2, 3 đều có học sinh khuyết tật mặc dù giáo viên đã có nhiều giải pháp để hỗ trợ nhưng các em vẫn không đáp ứng được nên khó khăn trong việc giáo dục các em.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ NĂM HỌC 2025-2026**

#### **I. CÁC MỤC TIÊU CHUNG**

##### **1. Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; các điều kiện phục vụ dạy học trên cơ sở đó giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, thời lượng thực hiện, nguồn học liệu, thiết bị, hình thức, phương pháp... bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học và hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất. Tất cả các khối lớp thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Phối hợp các hoạt động giáo dục của Nhà trường nhằm làm cho HS có NL tự học, NL tư duy, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, biết cảm thụ cái đẹp, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và giao tiếp thuyết phục.

Các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường, phát huy sự chủ động sáng tạo của giáo viên, đồng thuận của địa phương và cha mẹ học sinh.

Các hoạt động tổ chức trong môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có, đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

## **2. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn của Tổ**

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo NCBH tại các tổ, khối; tích cực tham gia SHCM trong cụm trường.

- Tăng cường quản lý nề nếp chuyên môn, phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục, mạnh dạn triển khai thực hiện những chủ trương đổi mới của ngành, khuyến khích sự đổi mới, sáng tạo của CBQL, giáo viên và học sinh.

- Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên có chất lượng. Mỗi tổ khối dự kiến đăng kí thực hiện các chuyên đề và tổ chức SHCM theo nghiên cứu bài học; Vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình dạy học vào đổi mới PPDH; Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm dạy học theo CTGDPT 2018 đối với các lớp 1,2,3,4,5; Chú trọng SHCM về vấn đề dạy học tích hợp nội môn hoặc liên môn các chủ đề STEM theo hình thức Bài học STEM và Các hoạt động trải nghiệm STEM, dạy tích hợp QPAN. Thực hiện đúng quy định về việc sinh hoạt tổ chuyên môn, đảm bảo chất lượng. Tổ chuyên môn sinh hoạt 2 lần/tháng. Trong sinh hoạt, các tổ chuyên môn đi sâu vào các vấn đề mới, khó tập trung thảo luận các giải pháp để thực hiện có hiệu quả cao. Ban giám hiệu thường xuyên dự sinh hoạt tổ chuyên môn để nắm bắt tình hình cũng như chỉ đạo cụ thể để nâng cao chất lượng SHCM.

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng thường xuyên thông qua các hoạt động tự bồi dưỡng, khai thác có chọn lọc chương trình, nội dung tiện ích trên Internet, sách báo, tạp chí nhằm phục vụ việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch.

## **3. Đổi mới PPDH; Làm đồ dùng dạy học, Khai thác học liệu điện tử,...**

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên

lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Cần sử dụng đủ và hiệu quả các thiết bị dạy học môn học tối thiểu đã qui định. Có thể sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm nếu xét thấy cần thiết với nội dung học và phù hợp với đối tượng học sinh. Tích cực vận dụng CNTT trong dạy học.

- Dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho học sinh cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo.

- Đối với mỗi chủ đề dạy học, mỗi bài học, tiết học, giáo viên chú trọng thiết kế và triển khai các hoạt động dạy học cả trong và ngoài nhà trường theo hướng tối đa hóa cơ hội trải nghiệm thực tiễn cho học sinh, gắn dạy học với thực tiễn cuộc sống hàng ngày của các em.

#### **4. Chất lượng giáo dục**

\*Đánh giá kết quả giáo dục học sinh cuối năm:

100% học sinh được đánh giá từ mức “Hoàn thành” trở lên, trong đó:

- Hoàn thành xuất sắc: 42,2%
- Hoàn thành tốt: 14,2 %
- Hoàn thành: 43,6 %

\* Khảo sát đánh giá năng lực theo đề chung của SGD: Đạt bình quân của sở trở lên.

\* Khen thưởng cuối năm học:

Khối 1:

- Có 56,4 % số học sinh được Hiệu trưởng tặng Giấy khen, trong đó:
- 42,2% HS được khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc.
- 14,2% HS được khen thưởng Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện.

Khối 2:

- Có 56,4 % số học sinh được Hiệu trưởng tặng Giấy khen, trong đó:
- 42,2% HS được khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc.

- 14,2% HS được khen thưởng Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện.

Khối 3:

- Có 56,4 % số học sinh được Hiệu trưởng tặng Giấy khen, trong đó:

- 42,2% HS được khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc.

- 14,2% HS được khen thưởng Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện.

\* Khen thưởng đột xuất: Thưởng cho học sinh đạt giải trong các cuộc thi, giao lưu do các cấp tổ chức.

\* Thư khen: Hiệu trưởng, giáo viên gửi thư khen cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt trong năm học.

### **5. Kết quả tham gia các hội thi, cuộc thi cấp trường, cấp tỉnh...**

#### **\* Các cuộc thi, giao lưu đối với HS**

- Tài năng tiếng Anh: Có 01 em đi thi cấp tỉnh và đạt giải

- Viết chữ đúng đẹp: Có 01 em đi thi cấp tỉnh và đạt giải

- Trạng Nguyên Tiếng Việt: 02 HS tham dự cấp tỉnh và đạt giải.

- Tham gia các cuộc thi khác: Ý tưởng trẻ thơ, chiếc ô tô mơ ước, ATGT... học sinh tham gia tích cực và có HS đạt giải.

#### **\* Các cuộc thi đối với giáo viên**

- Hội thi giáo viên dạy giỏi: Tổ chức hiệu quả Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường với 100% giáo viên dự thi.

- Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số: Phần đầu có 01-02 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh.

- Sáng kiến kinh nghiệm: ít nhất 01 SKKN được chọn gửi dự thi cấp trên

#### **\* Chỉ tiêu phong trào giữ vở sạch, viết chữ đúng, đẹp**

Đối với học sinh

- Khối 1: Xếp loại A đạt từ 65% trở lên

- Khối 2,3: Xếp loại A đạt từ 70% trở lên

#### **\* Đồ dùng dạy học**

100% các lớp thực hiện tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học và nâng cao hiệu quả các góc hỗ trợ giáo dục, vận dụng sáng tạo và hiệu quả công nghệ thông tin vào giảng dạy.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.**

## 1.1. Giáo dục phẩm chất

### a) Các chỉ tiêu:

Học sinh thực hiện tốt “Nội quy học sinh” của trường, “Nội quy lớp học” của từng lớp, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

#### Chỉ tiêu về phẩm chất năm học 2025-2026

Phẩm chất chủ yếu	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3	
	SL	%	SL	%	SL	%
<b><i>Yêu nước</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%
Tốt	63	92,65%	62	96,88%	70	95,89%
Đạt	5	7,35%	2	3,13%	3	4,11%
CCG	0		0		0	
<b><i>Nhân ái</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%
Tốt	63	92,65%	61	95,31%	65	89,04%
Đạt	5	7,35%	3	4,69%	8	10,96%
CCG	0		0		0	
<b><i>Chăm chỉ</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%
Tốt	46	67,65%	53	82,81%	49	67,12%
Đạt	22	32,35%	11	17,19%	24	32,88%
CCG	0		0		0	
<b><i>Trung thực</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%
Tốt	51	75,00%	58	90,63%	57	78,08%
Đạt	17	25,00%	6	9,38%	16	21,92%
CCG	0		0		0	
<b><i>Trách nhiệm</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%
Tốt	49	72,06%	57	89,06%	59	80,82%
Đạt	19	27,94%	7	10,94%	14	19,18%
CCG	0		0		0	

### b) Biện pháp

- Triển khai dạy kỹ năng sống và tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục truyền thống lịch sử địa phương.

- Tăng cường giáo dục ý thức vì cộng đồng, bảo vệ môi trường thông qua các việc giữ vệ sinh chung, thực hiện tốt phong trào “tiếng trống sạch trường”, “sống xanh” thân thiện với môi trường.

- Phối hợp các lực lượng nòng cốt giáo dục đạo đức học sinh gồm: BGH, TPT và giáo viên chủ nhiệm các lớp.

Thực hiện đầy đủ chương trình môn Đạo đức chính khóa, đồng thời tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức trong các môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức cho học sinh học “*Nội quy học sinh*” của nhà trường; Giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh xây dựng “*Nội quy lớp học*” và thực hiện theo nội quy do các em xây dựng.

- Tổ chức phát động và thực hiện chủ đề năm học của Đội ngay từ đầu năm học: “***Thiếu nhi Ninh Bình vững bước tiến vào kỉ nguyên mới***”

- Ban hoạt động ngoài giờ kết hợp với giáo viên chủ nhiệm đổi mới tổ chức Sinh hoạt dưới cờ: *Tổ chức hoạt động Hội học, Rung chuông vàng, Văn nghệ, Hùng biện tiếng Anh, Giới thiệu sách, Hoạt động trải nghiệm, ...*

- Tổ chức sinh hoạt Đội và Sao Nhi đồng theo chuyên đề, chủ điểm tháng nhằm giáo dục truyền thống, tình yêu quê hương, đất nước, gia đình, thầy cô, bạn bè góp phần rèn luyện một số phẩm chất như: tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái.

- Thực hiện hiệu quả: Tổ chức quản lý lớp học theo hướng tự quản, tự xây dựng, tự đánh giá.

- Coi trọng việc giáo dục đạo đức cho học sinh bằng việc nêu gương từ người lớn. Đặc biệt mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức để học sinh noi theo. Phát động phong trào “*Đọc và làm theo báo Đội*” với học sinh lớp 3, 4, 5.

- Duy trì các hoạt động thiện nguyện: quyên góp sách vở, quần áo, quyên góp quỹ “*Vòng tay bè bạn*” góp phần giáo dục phẩm chất nhân ái, biết chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông gương người tốt, việc tốt.

## **1.2. Nâng cao chất lượng các hoạt động dạy học và giáo dục**

### **a) Chỉ tiêu**

- Chỉ tiêu chất lượng đại trà:

100% học sinh được đánh giá từ mức “*Hoàn thành*” trở lên, cụ thể:

<i>Kết quả học tập</i>	TS	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3	
		SL	%	SL	%	SL	%
<b>1. Tiếng Việt</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	216	43	63,24%	48	75,00%	39	53,42%
Hoàn thành	135	25	36,76%	16	25,00%	34	46,58%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0	
<b>2. Toán</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	248	58	85,29%	48	75,00%	36	49,32%
Hoàn thành	103	10	14,71%	16	25,00%	37	50,68%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0	
<b>3. Đạo đức</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	286	49	72,06%	51	79,69%	64	87,67%
Hoàn thành	65	19	27,94%	13	20,31%	9	12,33%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0	

<b>4. TNXH</b>	<b>205</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	145	48	70,59%	45	70,31%	52	71,23%
Hoàn thành	60	20	29,41%	19	29,69%	21	28,77%
Chưa hoàn thành	1	0		0		0	
<b>5. Khoa học</b>	<b>146</b>						
Hoàn thành tốt	101						
Hoàn thành	45						
Chưa hoàn thành	0						
<b>6. LS &amp; DL</b>	<b>146</b>						
Hoàn thành tốt	105						
Hoàn thành	41						
Chưa hoàn thành	0						
<b>7. Âm nhạc</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	248	46	67,65%	45	70,31%	51	69,86%
Hoàn thành	103	22	32,35%	19	29,69%	22	30,14%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0	
<b>8. Mĩ thuật</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	247	46	67,65%	43	67,19%	53	72,60%
Hoàn thành	104	22	32,35%	21	32,81%	20	27,40%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0	
<b>5. HĐTN</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	257	47	69,12%	49	76,56%	56	76,71%
Hoàn thành	94	21	30,88%	15	23,44%	17	23,29%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0	
<b>10. Thể dục (GDTC)</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	<b>287</b>	47	69,12%	54	84,38%	58	79,45%
Hoàn thành	<b>64</b>	21	30,88%	10	15,63%	15	20,55%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0	
<b>9. Công nghệ</b>	<b>219</b>					73	100%
Hoàn thành tốt	<b>169</b>					47	64,38%
Hoàn thành	<b>47</b>					23	31,51%
Chưa hoàn thành	0					0	
<b>12. Tin học</b>	<b>219</b>					73	100%
Hoàn thành tốt	<b>151</b>					46	63,01%
Hoàn thành	<b>68</b>					27	36,99%
Chưa hoàn thành	0					0	
<b>9. Tiếng Anh</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành tốt	<b>212</b>	47	69,12%	39	60,94%	38	52,05%
Hoàn thành	<b>139</b>	21	30,88%	25	39,06%	35	47,95%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0	
<b>Chương trình lớp học</b>							
<b>Tổng số</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Hoàn thành	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%
Chưa hoàn thành	<b>0</b>	0		0		0	

\* Đánh giá kết quả giáo dục học sinh cuối năm: 100% học sinh được đánh giá từ mức “Hoàn thành” trở lên, trong đó:

- Hoàn thành xuất sắc: 42,2%
- Hoàn thành tốt: 14,2 %
- Hoàn thành: 43,6 %

\* Khảo sát đánh giá năng lực theo đề chung của SGD: Đạt bình quân của sở trở lên.

\* Khen thưởng cuối năm học:

- Có 56,4 % số học sinh được Hiệu trưởng tặng Giấy khen, trong đó:
- 42,2% HS được khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc.
- 14,2% HS được khen thưởng Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện.

\* Thư khen: Hiệu trưởng, giáo viên gửi thư khen cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt trong năm học.

Chỉ tiêu phong trào giữ vở sạch, viết chữ đúng, đẹp

\* Đối với học sinh

- Khối 1: Xếp loại A đạt từ 65% trở lên
- Khối 2, 3: Xếp loại A đạt từ 70% trở lên

\* Đối với giáo viên

Tổ chức thi viết bảng cấp trường, xếp loại A: 80% trở lên.

\* Chỉ tiêu phong trào tự làm đồ dùng dạy học

100% các lớp thực hiện tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học và nâng cao hiệu quả các góc hỗ trợ giáo dục.

## **b) Biện pháp**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các công văn hướng dẫn của Sở GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Thực hiện nghiêm túc xây dựng Kế hoạch môn học, Kế hoạch bài dạy theo quy định.

- Hồ sơ, sổ sách, kế hoạch bài dạy thực hiện theo quy định của Sở GDĐT Ninh Bình.

- Thực hiện nghiêm túc kỷ cương, nề nếp dạy - học, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, trong đó coi trọng nề nếp làm việc đúng giờ, nề nếp chuẩn bị bài dạy, tinh thần trách nhiệm cao với học sinh trong từng bài dạy, từng hoạt động giáo dục.

- Học tập nhiệm vụ năm học mới tới giáo viên, xây dựng và thực hiện “*Quy chế làm việc*”.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, thích ứng linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện hiệu quả dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung giáo dục lồng ghép, tích hợp trong các môn học/HĐGD: Giáo dục địa phương, Giáo dục STEM, Quyền con người, Quốc phòng và an ninh, Giáo dục kỹ năng công dân số... theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GDĐT.

- Giáo dục STEM: mỗi lớp thực hiện ít nhất 08 chủ đề (bài học) STEM; tổ chức từ 01-02 hoạt động trải nghiệm STEM.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tham gia tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày gồm: Các hoạt động luyện tập củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu CTGDPT 2018 và bồi dưỡng phát triển năng khiếu, năng lực, phẩm chất cho học sinh; Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh (Giáo dục Kỹ năng sống; Dạy tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài; ...

- Đổi mới phương pháp dạy học

+ Quán triệt quan điểm dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh: học sinh được làm, được nói, được viết, được trao đổi, được tranh luận. Chú trọng đảm bảo vững chắc kiến thức, kỹ năng cơ bản các môn học/HĐGD.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

+ Linh hoạt trong việc sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học: tăng cường hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm, ứng dụng trong mỗi bài học, gắn kiến thức bài học với thực tiễn cuộc sống phù hợp đặc điểm nhận thức, tâm lý HS. Vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp. Phát huy năng lực tự học, tự quản, tự điều hành một số hoạt động học tập của học sinh.

+ Chú trọng chỉ đạo việc chuẩn bị bài dạy của giáo viên (giáo án, đồ dùng dạy học); Ghi nhật kí dạy học, hoạt động giáo dục để có cơ sở tổ chức hội thảo chuyên đề, góp ý điều chỉnh sách giáo khoa và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bài dạy trong các năm học tiếp theo.

+ Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

+ Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong dạy học. Tiếp tục thực hiện phong trào tự làm thiết bị dạy học theo hướng thực chất, hiệu quả, sử dụng hiệu quả góc hỗ trợ giáo dục trong đổi mới phương pháp, nâng cao khả năng tự học của học sinh.

+ Đa dạng hóa các hình thức tổ chức giáo dục, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

+ Tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học phù hợp với nội dung các môn học và hoạt động giáo dục cũng như phù hợp với điều kiện thực tiễn (dạy học ngoài không gian lớp học, dạy học tại hiện trường, tiết học tại thư viện). Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; văn hóa ứng xử, văn hóa học đường, phòng chống xâm hại bạo lực; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục tài chính; an toàn giao thông; bảo vệ động vật hoang dã; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai,...

- Tăng cường giao việc trường, việc lớp, tạo điều kiện để học sinh được tham gia vào các công việc của trường: trang trí lớp học, các góc học tập, góc công cụ, cùng GV làm đồ dùng dạy học; vệ sinh trường lớp, trồng và chăm sóc bồn hoa, cây rau, cây bóng mát...; Tránh ùn tắc giao thông ở cổng trường; Phụ trách và tổ chức các hoạt động tập thể NGLL; Các chuyên mục đầu tuần;...

- Thực hiện đánh giá HS theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Chú trọng hoạt động đánh giá thường xuyên đảm bảo thực chất, hiệu quả, khích lệ, động viên sự cố gắng, tiến bộ của từng học sinh trong học tập và rèn luyện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Thực hiện làm Học bạ số đối với học sinh theo hướng dẫn.

- Tổ chức hội thảo về hình thức, phương pháp đánh giá thường xuyên; tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng các câu hỏi, bài tập theo các mức độ cho từng môn học có bài kiểm tra định kỳ.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra sách, vở, sản phẩm học tập của học sinh.
- Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách nghiêm túc, khách quan, không để học sinh “ngồi nhầm lớp”.
- Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tăng cường hình thức “gửi thư khen” cho học sinh.
- Nâng cao chất lượng đầu yếu và bồi dưỡng học sinh năng khiếu
- + Nâng cao chất lượng đầu yếu

Khảo sát, phân loại học sinh, giáo viên lên kế hoạch giúp đỡ học sinh yếu kém trong quá trình học tập các môn học và hoạt động giáo dục ngay từ đầu năm học.

Lập danh sách học sinh yếu của từng lớp, từng khối để xây dựng kế hoạch kiểm tra, theo dõi học sinh yếu hàng tháng và giao giáo viên phụ đạo vào cuối giờ học, đặc biệt chú ý tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Giáo viên rà soát kiến thức trọng tâm, cách rèn kỹ năng khi học sinh làm bài tổng hợp. Giáo viên phải tìm được nguyên nhân học chậm của học sinh để có biện pháp kèm cặp phù hợp.

Động viên khen thưởng những giáo viên có kết quả tốt trong việc phụ đạo học sinh yếu kém.

+ Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

Tổ chức phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu các bộ môn trong các giờ học chính khóa và tăng buổi, thông qua các buổi sinh hoạt CLB.

Tổ chức hiệu quả các cuộc thi, giao lưu do Bộ GDĐT tổ chức và phát động (Ý tưởng trẻ thơ; Vẽ tranh quốc tế Toyota chủ đề “Chiếc ô tô mơ ước”; Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ...); phát động phong trào tham gia các chuyên mục trên tạp chí Văn - Toán tuổi thơ.

Chú trọng xây dựng đội ngũ nòng cốt chuyên môn ở từng khối lớp; Ban giám hiệu đồng hành cùng với các Tổ chuyên môn trong việc xây dựng nội dung phát triển các mạch kiến thức, các chuyên đề môn học để bồi dưỡng cho nhóm đối tượng học sinh có năng lực tư duy tốt.

Động viên, khen thưởng kịp thời những GV và HS đạt kết quả cao trong các cuộc thi, giao lưu.

Phụ trách rèn chữ đẹp cho học sinh: Khối 1: Đ/c Hương, Khối 2: Đ/c Lâm Phương; Khối 3 đ/c Đặng Hiền

CLB Toán và Tiếng Việt: GVCN các lớp

CLB Thể dục thể thao: Đ/c Cường

Phân công giáo viên phụ trách: Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, nhiệt tình và có kinh nghiệm tổ chức hiệu quả hoạt động câu lạc bộ.

Cuối năm học, nhà trường khảo sát chất lượng HS thông qua bài kiểm tra các môn học đánh giá năng lực học sinh nhằm phát hiện năng khiếu học sinh (đối với HS khối 3) và có kế hoạch bồi dưỡng, phát triển cho năm học tiếp theo.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn
- + Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo NCBH tại các tổ, khối; tích cực tham gia SHCM trong cụm trường;
  - + Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên có chất lượng. Các buổi SHCM tập trung vào các nội dung: Dự giờ, nghiên cứu bài học; Đổi mới PP và hình thức tổ chức dạy học; Ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý lớp học; Vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình dạy học vào đổi mới PPDH; Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm dạy học theo CT-SGK mới.
  - + Nâng cao chất lượng bồi dưỡng thường xuyên thông qua các hoạt động tự bồi dưỡng, khai thác có chọn lọc chương trình, nội dung tiện ích trên Internet, sách báo, tạp chí nhằm phục vụ việc nâng cao chất lượng dạy và học.
- Giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn
  - + Giáo viên nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc vận động, duy trì và nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập.
  - + Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; căn cứ và từng dạng tật, mức độ khuyết tật để miễn giảm nội dung chương trình, môn học cho từng đối tượng học sinh khuyết tật giúp các em được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.
  - + Học sinh khuyết tật có đủ các thủ tục, hồ sơ học sinh. Tăng cường phối hợp với gia đình trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục; đảm bảo an toàn cho học sinh trong các hoạt động ở lớp, ở trường.
  - + Quan tâm giúp đỡ, động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn về các điều kiện trong học tập và sinh hoạt như đề xuất với TT Ngoại ngữ cho học miễn phí TA tăng cường, miễn giảm các khoản đóng góp, tặng quà, trao học bổng,...
- Nề nếp học của học sinh
  - + Giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh học tập và có biện pháp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện “Nội quy học sinh”, “Nội quy lớp học”
  - + Quan tâm rèn các nề nếp: Chuẩn bị bài, chuẩn bị sách vở, dụng cụ học tập, tự giác học tập, tập trung lắng nghe, giữ gìn sách vở, ghi chép trên lớp, tự học ở nhà, ý thức giữ vệ sinh trường lớp sạch đẹp...
  - + Thực hiện phù hợp, hiệu quả việc vận dụng mô hình quản lý tổ chức lớp học theo Hội đồng tự quản. Đẩy mạnh hoạt động đổi mới không gian lớp học, xây dựng và khai thác hiệu quả các góc công cụ phục vụ học tập và phục vụ cho các hoạt động của HĐTQ.
  - Nâng cao chất lượng viết chữ Đúng - Đẹp trong giáo viên và học sinh
  - \* Đối với giáo viên

- Tổ chức trao đổi chuyên đề luyện viết chữ Đứng - Đẹp.
- Ghi nhận xét trong vở học sinh phải thể hiện sự mẫu mực của người thầy; Chữ viết trên bảng phải rõ ràng, đúng mẫu, trình bày bảng phải khoa học để học sinh noi theo.

- Khuyến khích giáo viên có ý thức thường xuyên luyện viết chữ đúng đẹp để làm gương cho học sinh học tập.

- Tham gia Hội thi “Nét chữ người thầy” trên bảng lớp (Tháng 11/2025)

\* Đối với học sinh

- Rèn cách ngồi viết đúng tư thế, cầm bút đúng cách.
- Thi đua viết chữ đúng - đẹp; Giữ vở sạch.
- Mỗi tháng học sinh viết 1 bài chữ đẹp vào tuần 4 của tháng (Khối trưởng chuẩn bị nội dung viết sáng tạo cho học sinh của khối)
- Căn cứ vào kết quả để chọn học sinh tham gia các đợt đánh giá viết chữ đẹp các cấp.

## 2. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn

### a) Chỉ tiêu:

- Duy trì SHCM mỗi tháng 2 lần có chất lượng.
- 100% giáo viên được dạy trong các lần SHCM
- Các chuyên đề về PPDH... được chia sẻ, học tập trong các buổi SHCM

### b) Biện pháp:

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo NCBH tại các tổ, khối; tích cực tham gia SHCM trong cụm trường;

- Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên có chất lượng. Các buổi SHCM tập trung vào các nội dung: Dự giờ, nghiên cứu bài học; Đổi mới PP và hình thức tổ chức dạy học; Ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý lớp học; Vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình dạy học vào đổi mới PPDH; Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm dạy học theo CT-SGK mới.

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng thường xuyên thông qua các hoạt động tự bồi dưỡng, khai thác có chọn lọc chương trình, nội dung tiện ích trên Internet, sách báo, tạp chí nhằm phục vụ việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Chủ động lên kế hoạch mỗi buổi sinh hoạt có 1 đến 2 chủ đề cụ thể như: Các tiết ngoài không gian lớp học, đổi mới phương pháp dạy học; làm và sử dụng đồ dùng dạy học tự làm; dạy học sinh thi trạng nguyên Tiếng Việt; nâng cao chất lượng dạy các môn tự chọn, dạy các tiết học ngoài trời, dạy toán, văn tuổi thơ...

Tháng	Hình thức sinh hoạt/TG	Nội dung sinh hoạt
8/2025		Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học. Chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ AI vào quá trình dạy học

	NCBH Tuần 1 – 12/9	Tiếng Việt 1: Bài 4: o, ô (tiết 1)
	NCBH Tuần 3 - 26/9	Tiếng Việt 2: Bài 7: Đọc: Cây xấu hổ (tiết 1)
<b>10/2025</b>		Dự Hội thi GVG cấp trường
	NCBH Tuần 8 (31/10)	TNXH 3: Bài 7: Giữ an toàn và vệ sinh ở trường (tiết 2)
<b>11/2025</b>	Chuyên đề	Hướng dẫn học sinh tự học và hợp tác trong nhóm nhỏ
	NCBH Tuần 10 -14/11	TNXH 1: Chủ đề cộng đồng địa phương. Nơi em sống (tiết1)
	NCBH Tuần 12 -28/11	Toán 2: Bài 23: Phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số cho số có một chữ số.
<b>12/2025</b>	NCBH Tuần 14 -12/12	Tiếng Việt 3: Bài 26 : Luyện tập: Từ có nghĩa trái ngược nhau. Câu khiến
	NCBH Tuần 16 -26/12	Mỹ thuật 2: Bài 1: Chiếc bánh sinh nhật (tiết 1)
<b>1/2026</b>	Chuyên đề	Ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số trong dạy học Tiếng Việt
	NCBH Tuần 18 -9/1	Toán 1: Ôn tập về phép cộng và phép trừ
	NCBH Tuần 19 -24/1	HĐTN 2: Bài 20: HĐGDTCĐ: Ngày đáng nhớ của gia đình.
<b>2/2026</b>	NCBH Tuần 21-14/2	Toán 3: Bài 51. Diện tích của một hình. Xăng – ti – mét vuông (tiết 1)
	NCBH Tuần 23- 28/2	GDTC 2: Bài 6: Bài tập phối hợp các động tác quỳ, ngồi cơ bản (tiết 1)
<b>3/2026</b>	Chuyên đề	Dạy học Stem; Giáo dục công dân số.
	NCBH Tuần 25-14/3	Tiếng Việt 2: Tiếng Việt: Bài 15: Đọc: Những con sao biển (tiết 1)
	NCBH Tuần 27 -28/3	Đạo đức 3 : Bài 8: Xử lý bất hòa với bạn bè (tiết 1)
<b>4/2026</b>	NCBH Tuần 29 - 11/4	Toán 1: Bài 86 Cộng, trừ nhằm các số tròn chục.
	NCBH Tuần 31 -25/4	Tiếng Anh 3: Unit 19: Outdoor activities - Lesson 1 (1,2,3)
<b>5/2026</b>	Chuyên đề	Rèn kỹ năng phân tích đề bài cho HS, xây dựng MTĐ và làm đề cuối năm.
	NCBH Tuần 33 - 9/5	Toán 2: Bài 71: Ôn tập phép nhân, phép chia (tiết 1)
	NCBH Tuần 35- 23/5	Tiếng Việt 1: Ôn tập cuối năm (tiết 1)

### **3. Đổi mới PPDH**

#### **a) Chỉ tiêu:**

- + 100% giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.
- + 100% giáo viên vận dụng linh hoạt công nghệ thông tin vào giảng dạy, dạy học được bằng giáo án điện tử, tận dụng tối đa học liệu sẵn có trong quá trình dạy học.

#### **b) Biện pháp:**

- Quán triệt quan điểm dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh: học sinh được làm, được nói, được viết, được trao đổi, được tranh luận. Chú trọng đảm bảo vững chắc kiến thức, kỹ năng cơ bản các môn học/HĐGD.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Linh hoạt trong việc sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học: tăng cường hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm, ứng dụng trong mỗi bài học, gắn kiến thức bài học với thực tiễn cuộc sống phù hợp đặc điểm nhận thức, tâm lý HS. Vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp. Phát huy năng lực tự học, tự quản, tự điều hành một số hoạt động học tập của học sinh.

- Chú trọng chỉ đạo việc chuẩn bị bài dạy của giáo viên (giáo án, đồ dùng dạy học); Ghi nhật kí dạy học, hoạt động giáo dục để có cơ sở tổ chức hội thảo chuyên đề, góp ý điều chỉnh sách giáo khoa và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bài dạy trong các năm học tiếp theo.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong dạy học. Tiếp tục thực hiện phong trào tự làm thiết bị dạy học theo hướng thực chất, hiệu quả, sử dụng hiệu quả góc hỗ trợ giáo dục trong đổi mới phương pháp, nâng cao khả năng tự học của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học phù hợp với nội dung các môn học và hoạt động giáo dục cũng như phù hợp với điều kiện thực tiễn (dạy học ngoài không gian lớp học, dạy học tại hiện trường, tiết học tại thư viện). Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; văn hóa ứng xử, văn hóa học đường, phòng chống xâm hại bạo lực; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục tài chính; an toàn giao thông; bảo vệ động vật hoang dã; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng

giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai,...

- Đẩy mạnh việc đưa các tiết dạy ra ngoài không gian lớp học giúp học sinh hình thành những biểu tượng rõ ràng về thế giới xung quanh, tạo xúc cảm với thiên nhiên qua đó giáo dục tình cảm thái độ với môi trường rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh, hình thành thói quen tương tác hỗ trợ lẫn nhau. Dạy học ngoài không gian lớp học còn là điều kiện cho học sinh bộc lộ cá tính, năng khiếu, sở trường. Trên cơ sở đó, giáo viên có thể chỉnh lý lại cách dạy và cách giáo dục, đăng kí và xây dựng kế hoạch các tiết dạy ngoài không gian lớp học với tổ khối trưởng và BGH nhà trường.

Khối	Môn	Tuần	Dự kiến bài	Người thực hiện
Khối 1	TNXH	11	Thực hành: Quan sát cuộc sống xung quanh trường.	Nguyễn Thị Hương Đinh Thị Thu Trang
	TNXH	21	Bài 13: Thực hành: Quan sát cây xanh và các con vật nuôi (tiết 1)	Đinh Thị Thu Trang Nguyễn Thị Hương
	Toán	25	Bài 74: HĐTN Em đo độ dài	Nguyễn Thị Hương Đinh Thị Thu Trang
	Toán	30	Bài 89: HĐTN: Khám phá ngôi trường em học	Nguyễn Thị Hương Đinh Thị Thu Trang
	ÂN	14	Học bài hát: Quê hương tươi đẹp	Hoàng Thị Hồng
	MT	26	Bài 1: Cây trong sân trường em (tiết 1)	Đặng Thị Thanh Thủy
Khối 2	TNXH	9	Bài 9: Giữ vệ sinh trường học	Lâm Thu Phương Đặng Thị Thùy Khuyên
	TNXH	17	Bài 16: Thực vật sống ở đâu? (tiết 1)	Lâm Thu Phương Đặng Thị Thùy Khuyên
	Tiếng Việt	21	Luyện tập: Mở rộng vốn từ về cây cối	Lâm Thu Phương Đặng Thị Thùy Khuyên
	Toán	27	Bài 57: Thực hành và trải nghiệm đo độ dài	Lâm Thu Phương Đặng Thị Thùy Khuyên
	HĐTN	10	Trường học hạnh phúc	Lâm Thu Phương Đặng Thị Thùy Khuyên

Khối 3	Toán	21	Bài 50. Chu vi hình tam giác, tứ giác, hình vuông, HCN (T3)	Đoàn Thị Hoa
	Toán	34	Bài 79. Ôn tập hình học và đo lường (T1)	Đoàn Thị Hoa
	Tiếng Việt	19	Bài 1: Nói và nghe: Bầu trời trong mắt em	Đặng Thị Thu Hiền
	Tiếng Việt	28	Bài 28: Luyện tập: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về cảnh vật quê hương	Đặng Thị Thu Hiền
	TNXH	15	Bài 13: Một số bộ phận của thực vật (tiết 1)	Đặng Thị Thu Hiền
	Đạo đức	31	Bài 9: Đi bộ an toàn (Tiết 2)	Đặng Thị Thu Hiền Đoàn Thị Hoa

#### 4. Công tác thi đua – khen thưởng

##### a) Chỉ tiêu:

##### \* Tập thể

- Tập thể lớp xuất sắc: 03
- Tập thể lớp tiên tiến: 03

##### \* Cá nhân

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: 09 đ/c
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”: 01 đ/c
- Giấy khen của Chủ tịch UBND TP: 01 đ/c
- Phong trào viết SKKN: 02 SKKN được dự thi cấp trên được công nhận đạt.

##### b) Biện pháp:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong giáo viên và học sinh về công tác Thi đua - Khen thưởng.

- Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng đảm bảo khách quan, công bằng, đúng đối tượng có tác động tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ và phong trào thi đua.

- Khen thưởng học sinh theo đúng hướng dẫn của Thông tư 27/2020/BGDĐT (Khen thưởng học sinh vào cuối năm học và khen thưởng học sinh có thành tích đột xuất trong năm học)

- Đề nghị cấp trên khen thưởng cho những học sinh có thành tích đặc biệt, đột xuất.

- Đề nghị Hội CMHS hỗ trợ kinh phí thưởng cho những học sinh có thành tích nổi trội, học sinh có nhiều tiến bộ trong học tập.

**PHẦN III**  
**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TỪNG THÁNG**

**Tháng: 8**

<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>PHÂN CÔNG</b>	<b>GHI CHÚ (Điều chỉnh - Kết quả thực hiện)</b>
<b>8/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia tập huấn bồi dưỡng chính trị Hè cho GV</li> <li>- Tập huấn Kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, hs trong các CSGD năm học 2025-2026.</li> <li>- Tổng hợp báo cáo số học sinh đầu năm học 2025-2026.</li> <li>- <i>Tựu trường khối 1: 22/8/2025; các khối còn lại: 29/8/2025</i></li> <li>- Điều tra phổ cập tại các TDP.</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2025-2026 đặc biệt là triển khai chương trình GDPT 2018;</li> <li>- Trang trí không gian lớp học, tạo tâm thế cho các em HS chào đón năm học mới.</li> <li>- Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về “sử dụng AI vào trình quá trình giảng dạy.”</li> <li>- Xây dựng phương án tiết dạy minh họa (lên kế hoạch các tiết dạy minh họa cho SHCM theo NCBH - đảm bảo các môn, các dạng bài)</li> <li>- Thống nhất các loại vở viết, vở BT, vở thực hành theo khối và việc chấm nhận xét bài của học sinh</li> <li>- Xây dựng kế hoạch giáo dục: PL1.1; 1.4. PL 2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV</li> <li>- GV</li> <li>- GVCN</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV</li> <li>- GVCN</li> <li>- GV</li> <li>- Các GV trong tổ</li> <li>- Các GV trong tổ</li> <li>- GV</li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai giảng năm học mới 05/9/2025</li> <li>- Thực hiện chương trình học kỳ I:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> </ul>	

<p><b>9/2025</b></p>	<p>08/9/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn Hướng dẫn hồ sơ, sổ sách, nề nếp và các hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026</li> <li>- GV tham gia tập huấn lớp “Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên giảng dạy lồng ghép nội dung GDQP&amp;AN trong trường tiểu học năm học 2025-2026.” triển khai tại trường.</li> <li>- Nhập dữ liệu trên CSDL ngành, Tổng hợp số liệu báo cáo đầu năm học</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 1</li> <li>- Nộp Kế hoạch Tổ /Khối chuyên môn</li> <li>- Chọn tuyển, thành lập và luyện đội tuyển HKPD, TNTA, TNTV cấp trường.</li> </ul> <p>* Sinh hoạt chuyên môn : Chủ đề (chuyên đề) : Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học. Chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ AI vào quá trình dạy học.</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thời gian: 12/9</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Việt 1</li> <li>+ Phân công: Đc Nguyễn Thị Hương</li> </ul> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thời gian: 26/9</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Việt 2</li> <li>+ Phân công: Đc Lâm Thu Phương</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV</li> <li>-GV</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV, HS</li> <li>- Tổ trưởng, khối trưởng</li> <li>- GV phụ trách các đội tuyển</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV trong tổ, HS</li> <li>- GV trong tổ, HS</li> </ul>	
<p><b>10/2025</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì tốt mọi nề nếp, thực hiện dạy-học đúng chương trình theo quy định.</li> <li>- Xây dựng KH BDTX theo văn bản của Sở GD</li> <li>- Tổ chức Tết Trung thu 2025.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV, HS</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức GV thi viết chữ đúng, đẹp nhân ngày 20/10.</li> <li>- Trang trí không gian lớp học các lớp.</li> <li>- Nhập dữ liệu điều tra phổ cập trên phần mềm.</li> <li>- Tham gia phong trào cải tiến, làm đồ dùng dạy học nâng cao hiệu quả các góc hỗ trợ hoạt động giáo dục đảm bảo hiệu quả, thiết thực.</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 2</li> <li>- Tiếp tục ôn luyện cho Đội tuyển thi TNTA, TNTV, HKPD và tổ chức cho HS tham gia thi theo quy định của BTC (nếu có).</li> <li>- Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 31/10</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn TNXH lớp 3</li> <li>+ Phân công: Đc Đặng Thị Thu Hiền</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GVCN, PH, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV phụ trách đội tuyển</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> </ul>	
<b>11/2025</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì tốt mọi nền nếp, thực hiện dạy-học đúng chương trình theo quy định.</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức</li> <li>- Kỷ niệm và tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.</li> <li>- Dự thi giải thể thao CBQL, GV, NV</li> <li>- Tổng hợp KQGD giữa kỳ I các môn học/HĐGD, từng NL, PC</li> <li>- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, số liệu về phổ cập.</li> <li>- Tham gia giải TDTT cấp Sở (Nếu có).</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 3.</li> <li>- Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề.</li> <li>- Tiếp tục ôn luyện cho Đội tuyển thi TNTA, TNTV, HKPD và tổ chức cho HS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV</li> <li>- GV</li> <li>- Đc Cường</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV phụ</li> </ul>	

	<p>tham gia thi theo quy định của BTC (nếu có)</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn : Hướng dẫn học sinh tự học và hợp tác trong nhóm nhỏ.</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 14/11</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn TNXH 1</p> <p>+ Phân công: Đc Đinh Thị Thu Trang</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 28/11</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Toán 2</p> <p>+ Phân công: Đc Đặng Thị Thùy Khuyên</p>	<p>trách đội tuyển</p> <p>- GV trong tổ</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV, HS</p>	
12/2025	<p>- Duy trì tốt mọi nền nếp, thực hiện dạy-học đúng chương trình theo quy định.</p> <p>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức.</p> <p>- Tổ chức SHDC chủ đề anh Bộ đội Cụ Hồ (9/12)</p> <p>- Tiếp tục ôn luyện cho Đội tuyển thi TNTA, TNTV, HKPD và tổ chức cho HS tham gia thi theo quy định của BTC (nếu có).</p> <p>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 4 (đề chung của PGD)</p> <p>- Thực hiện phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập QĐNDVN 22/12</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 12/12</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Việt 3</p> <p>+ Phân công: Đc Đoàn Thị Hoa</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 26/12</p>	<p>- GV, HS</p> <p>- GV được phân công</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV phụ trách đội tuyển</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV trong tổ, HS</p> <p>- GV trong tổ, HS</p>	

	<p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Mỹ thuật lớp 1</p> <p>+ Phân công: Đc Đặng Thị Thanh Thủy</p>		
<b>01/2026</b>	<p>- Duy trì tốt mọi nền nếp, thực hiện dạy-học đúng chương trình theo quy định.</p> <p>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức</p> <p>- Kiểm tra định kỳ cuối HKI</p> <p>- Tổng hợp KQGD cuối kỳ I các môn học/HĐGD, NL, PC</p> <p>- Ngày kết thúc HKI: 17/01/2026; Ngày bắt đầu học kỳ II: 19/01/2026</p> <p>- Kiểm tra định kỳ cuối HK1</p> <p>- Tổng hợp KQGD cuối kỳ I các môn học/HĐGD, từng NL, PC</p> <p>- Ngày kết thúc HKI: trước 18/01/2025; Ngày bắt đầu học kỳ II: 20/01/2025</p> <p>- Tiếp tục ôn luyện cho Đội tuyển thi TNTA, TNTV, HKPD và tổ chức cho HS tham gia thi theo quy định của BTC (nếu có).</p> <p>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 5</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn : Chủ đề (chuyên đề) : Ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số trong dạy học Tiếng Việt</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 9/1</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Việt lớp 1</p> <p>+ Phân công: Đc Nguyễn Thị Hương</p> <p>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</p> <p>+ Thời gian: 24/1</p> <p>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn HĐTN lớp 2</p> <p>+ Phân công: Đc Lâm Thu Phương</p>	<p>- GV, HS</p> <p>- GV được phân công</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV trong tổ</p> <p>- GV trong tổ</p> <p>- GV, HS</p> <p>- GV trong tổ, HS</p> <p>- GV trong tổ, HS</p>	
<b>02/2026</b>	<p>- Duy trì tốt mọi nền nếp, thực hiện dạy-học đúng chương trình theo quy định.</p>	- GV	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Lễ hội ngày xuân (Hội chợ xuân, gói bánh chưng, biểu diễn thời trang, thi đi xe đạp chậm ...)</li> <li>- Kiểm tra nền nếp nắm bắt tình hình sau nghỉ Tết Nguyên đán.</li> <li>- Tham gia Hội thi GV giỏi về KHCCN, đổi mới sáng tạo, CDS (nếu có)</li> <li>- Thi TDTT cấp trường.</li>   <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 6</li>   <li>- Tổ chức Hội học Khối 2 Văn nghệ Chào Xuân chủ đề Ngày Tết quê em (03/02)</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức, SHCM theo cụm.</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 14/2</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Toán 3</li> <li>+ Phân công: Đc Đặng Thị Thu Hiền</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 28/2</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn GDTC lớp 2</li> <li>+ Phân công: Đc Hoàng Cao Cường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li>   <li>- GV</li>   <li>- GV trong tổ</li> <li>- Đc Cường</li> <li>-GV phụ trách trong tổ</li>   <li>- GV, HS</li>   <li>- GV được phân công</li> <li>-GV trong tổ, HS</li>   <li>-GV trong tổ, HS</li> </ul>	
03/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì tốt mọi nền nếp, thực hiện dạy-học đúng chương trình theo quy định.</li> <li>- Dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức, SHCM theo cụm (nếu có).</li>   <li>- Tổng hợp KQGD giữa kỳ II các môn học/HĐGD, NL,PC</li> <li>- Tham gia các Hội thi Sở GD tổ chức.</li> <li>- Tập huấn học sinh dự thi TDTT cấp tỉnh (nếu có)</li> <li>- Dự hội nghị đánh giá sử dụng sách giáo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV trong tổ được phân công</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV, HS</li> <li>- Đc Cường</li>   <li>- GV</li> </ul>	

	<p>khoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 7, lựa chọn HS dự đánh giá cấp trên</li> <li>- Tổ chức SHDC: Chủ đề người Phụ nữ VN</li> <li>- Tổng hợp đánh giá sử dụng SGK cấp trường và tham gia cấp trên (nếu có).</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn : Dạy học Stem; Giáo dục công dân số.</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 14/3</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Việt 2</li> <li>+ Phân công: Đc Đặng Thị Thùy Khuyên</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 28/3</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Đạo đức 3</li> <li>+ Phân công: Đc Đoàn Thị Hoa</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV trong tổ, HS</li> </ul>	
04/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì tốt mọi nền nếp, thực hiện dạy-học đúng chương trình theo quy định.</li> <li>- Khảo sát môn Tiếng Anh lớp 3,4,5</li> <li>- Tổ chức Ngày hội Stem cấp trường, tham dự cấp tỉnh (nếu có)</li> <li>- Giao lưu viết chữ đẹp cấp cụm.</li> <li>- Tham gia các hoạt động hưởng ứng ngày Sách và văn hoá đọc Việt Nam.</li> <li>- Thi TĐTT cấp tỉnh (nếu có).</li> <li>- Tham dự Hội thi GVG, GVCNG cấp tỉnh (nếu có).</li> <li>- Tổ chức cho học sinh viết bài chữ đẹp số 8.</li> <li>- Nộp SKKN đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố (SKKN dự thi và SKKN điều kiện CSTĐ cơ sở)</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 11/4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GVCN, đc Thủy</li> <li>- Đc Cường</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV</li> <li>- GV, HS</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Toán lớp 1</li> <li>+ Phân công: Đc Đinh Thị Thu Trang</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 25/4</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Anh lớp 3</li> <li>+ Phân công: Đc Lê Hà Ngân</li> </ul>	- GV, HS	
5/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kỉ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5, thành lập Đội TNTP 15/5 và tổ chức kết nạp đội cho học sinh lớp 3.</li> <li>- Hướng dẫn lại việc ghi hồ sơ đánh giá.</li> <li>- Quán triệt lại tiêu chí thi đua.</li> <li>- Kiểm tra định kỳ cuối năm học</li> <li>- Ngày kết thúc HK II: trước 25/5/2026; Ngày kết thúc năm học: trước 31/5/2026</li> <li>- Hoàn thành hồ sơ xét HTCTLH (trước ngày 25/5/2026)</li> <li>- Nộp báo cáo Tổng kết năm học và các loại báo cáo cuối năm học, nhập đánh giá cuối năm học trên CSDL ngành, vnedu, in học bạ.</li> <li>- Tổ chức kiểm tra lại (lần1) đối với HS chưa đủ điều kiện lên lớp</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn : Chủ đề (chuyên đề) : Rèn kỹ năng phân tích đề bài cho HS, xây dựng MTĐ và làm đề cuối năm.</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 9/5</li> <li>+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Toán lớp 2</li> <li>+ Phân công: ĐC Lâm Thu Phương</li> <li>* Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH</li> <li>+ Thời gian: 23/5</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV, HS</li> <li>- TTCM. GV</li> <li>- TTCM, GV</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GVCN</li> <li>- Tổ trưởng, GV</li> <li>-GV, HS</li> <li>- GV trong tổ</li> <li>- GV, HS</li> <li>- GV, HS</li> </ul>	

	+ Nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH môn Tiếng Việt 1 + Phân công: Đc Đinh Thị Thu Trang		
<b>6/2026</b>	- Tổng hợp đánh giá Kết quả BDTX năm học 2025-2026 - Tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027 - Tập huấn chuyên môn các cấp (nếu có)	- GV - GV - GV	
<b>7/2026</b>	- Tập huấn chuyên môn các cấp (nếu có) - Tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình	- GV - GV	

#### **PHẦN IV NHỮNG ĐỀ XUẤT**

1. Đề nghị nhà trường quan tâm tu bổ thêm đồ dùng dạy học như : trang bị thêm máy tính, bảng phụ, các đồ dùng dạy học khác....
2. Tăng cường đầu tư các loại sách nâng cao, sách tham khảo,... tạo điều kiện cho giáo viên cập nhật kiến thức nâng cao trình độ, để học sinh có tài liệu mở rộng kiến thức.

#### **PHÊ DUYỆT**

(Hiệu trưởng ký, đóng dấu)

**Trần Thị Thúy Hòa**

#### **TỔ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Hương**

**PHỤ LỤC**  
**Đăng ký thực hiện tiết dạy minh họa**  
**sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học**

<b>STT</b>	<b>Tuần</b>	<b>Họ và tên GV</b>	<b>Môn</b>	<b>Lớp</b>
1	12/9	Nguyễn Thị Hương	Tiếng Việt	1B
2	26/9	Lâm Thu Phương	Tiếng Việt	2A
3	31/10	Đặng Thị Thu Hiền	TNXH	3A
4	14/11	Đinh Thị Thu Trang	TNXH	1A
5	28/11	Đặng Thị Thùy Khuyên	Toán	2B
6	12/12	Đoàn Thị Hoa	Tiếng Việt	3A
7	26/12	Đặng Thị Thanh Thủy	Mỹ thuật	2A
8	9/1	Nguyễn Thị Hương	Toán	1B
9	24/1	Lâm Thu Phương	Hoạt động trải nghiệm	2A
10	14/2	Đặng Thị Thu Hiền	Toán	3A
11	28/2	Hoàng Cao Cường	GDTC	2A
12	14/3	Đặng Thị Thùy Khuyên	Tiếng Việt	2B
13	28/3	Đoàn Thị Hoa	Đạo đức	3A
14	11/4	Đinh Thị Thu Trang	Toán	1A
15	25/4	Lê Hà Ngân	Tiếng Anh	3A
16	9/5	Lâm Thu Phương	Toán	2A
17	23/5	Đinh Thị Thu Trang	Tiếng Việt	1A